

- Tỉ VB
- Tỉ Tồn Tỉ
- 2 L

68

257 lưu

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

30

Số: 55/2002/QĐ/UB-KT

Lạng Sơn, ngày 29 tháng 11 năm 2002

QUYẾT ĐỊNH CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Về việc ban hành " Quy định tổ chức quản lý và thực hiện giá bán điện
đến hộ dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn"

SỞ TỈNH PHÁP LẠNG SƠN
ĐEN
CHUYÊN
VĂN

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

ban hành theo luật tổ chức HĐND và UBND ngày 21/6/1994;

Căn cứ Quyết định số 22/1999/QĐ-TTg ngày 13/2/1999 của Thủ tướng chính phủ về phê duyệt đề án điện nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 45/2001/NĐ-CP ngày 2/8/2001 của chính phủ về hoạt động điện lực và sử dụng điện;

Xét đề nghị của Sở Công nghiệp-TCN Lạng Sơn tại tờ trình số: 452 TT/CN-ĐN ngày 08/11/2002.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này " Quy định tổ chức quản lý và thực hiện giá bán điện đến hộ dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn".

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký

Điều 2: Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Công nghiệp-TCN, Tài chính Vật giá, Giám đốc Điện lực Lạng Sơn, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã và các Tổ chức quản lý điện xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn căn cứ quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- PVP, TH, KT
- Lưu VT

TM ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chủ Tịch



Đoàn Bá Nhiên

20, 31, 28, 25, 32, 30, 7 x 12 = 345 - 3549
2970

198

2(3)

QUY ĐỊNH

Về việc Tổ chức quản lý và thực hiện giá bán điện đến hộ dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 5.5/2002/QĐ/UB-KT ngày 29 /11/2002 của UBND tỉnh Lạng Sơn)

Chương I

Những quy định chung

Điều 1: Lưới điện trong tỉnh gồm các trạm biến áp, các tuyến đường dây cao thế, hạ thế và điện năng truyền tải trên lưới điện là tài sản của nhà nước và của nhân dân. Điện lực Lạng Sơn, các cấp, các ngành, mọi người dân đều phải có trách nhiệm, nghĩa vụ bảo vệ tuyệt đối an toàn các tài sản đó.

Đối với tài sản lưới điện hạ thế khu vực nông thôn, kinh phí xây dựng do ngân sách của tỉnh, huyện, xã và nhân dân đóng góp (Trừ những xã có lưới điện hạ thế do Điện lực Lạng Sơn bán trực tiếp đến hộ dân) thì do Tổ chức quản lý điện xã quản lý, khai thác kinh doanh bán điện đến hộ dân.

Điều 2: Điện lực Lạng Sơn thực hiện việc bán điện cho Tổ chức quản lý điện xã qua công tơ tổng đặt tại trạm biến áp theo biểu giá hiện hành của nhà nước và quy trình kinh doanh bán điện của ngành điện.

Điều 3: Tổ chức quản lý điện xã là một tổ chức kinh tế, được thành lập và hoạt động theo các quy định hiện hành của nhà nước. Mô hình quản lý điện xã có thể là:

- Hợp tác xã dịch vụ điện năng hoặc loại hình hợp tác xã khác.
- Công ty TNHH hoặc công ty cổ phần.
- Doanh nghiệp tư nhân.
- Tập thể hoặc cá nhân có đầu tư xây dựng trạm biến áp, đường dây 0,4KV và kinh doanh bán điện đến hộ dùng điện.

Các tổ chức quản lý điện xã có tư cách pháp nhân, kinh doanh điện theo giấy phép hoạt động điện lực tại Nghị định 45/2001/NĐ-CP của chính phủ và Quyết định số: 27/2002/QĐ-BCN ngày 18/6/2002 của Bộ Công nghiệp.

Ở những xã chưa có Tổ chức quản lý điện xã theo một trong các mô hình trên đây thì UBND xã trình UBND huyện xem xét, quyết định thành lập Ban quản lý điện xã để thực hiện quản lý và bán điện. UBND xã có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động quản lý kinh doanh của Ban quản lý điện xã. Ban quản lý điện xã sẽ chấm dứt hoạt động khi trong xã thành lập được Tổ chức quản lý điện xã theo các mô hình trên.

Điều 4: Sở Công nghiệp-TCN chủ trì phối hợp với Sở Tài chính vật giá, Điện lực Lạng Sơn, UBND huyện (Thị xã) và UBND xã kiểm tra giám sát công tác quản lý và việc thực hiện mua bán điện ở các xã. Các tổ chức quản lý điện xã phải chịu

trách nhiệm trước pháp luật về các vi phạm quản lý kỹ thuật, an toàn và kinh doanh điện.

Chương II

Tổ chức quản lý bán điện ở nông thôn

Điều 5: Tổ chức quản lý điện xã phải có quy định về quản lý vận hành lưới điện, tính toán biểu giá bán điện đến hộ dùng điện trình UBND xã phê duyệt và phổ biến công khai cho các hộ dùng điện biết để thực hiện. Phải thực hiện việc mở sổ sách ghi chép theo quy định của ngành điện và của Sở Công nghiệp-TCN Lạng Sơn.

Điều 6: Các thành viên của Tổ chức quản lý điện xã theo nhiệm vụ được phân công phải được đào tạo, bồi dưỡng về kỹ thuật an toàn và nghiệp vụ quản lý kinh doanh điện.

Điều 7: Tổ chức quản lý điện xã thực hiện bán điện trực tiếp đến công tơ của các hộ dùng điện.

Trong trường hợp cần thiết Tổ chức quản lý điện xã có thể hợp đồng với người có trình độ hiểu biết về chuyên môn kỹ thuật điện để thực hiện một số công việc như: quản lý kỹ thuật, bảo vệ an toàn, thu nộp tiền điện ... của các hộ dùng điện.

Điều 8: Các hộ sử dụng điện phải lắp đặt công tơ đã được các cơ quan chức năng kiểm định phù hợp với công suất phụ tải sử dụng. Tổ chức quản lý điện xã không được kinh doanh dưới hình thức dùng điện khoán.

Đối với hộ có nhu cầu sử dụng điện cho mục đích khác như: sản xuất, kinh doanh dịch vụ ... thì cần có công tơ đo đếm điện riêng và phải thanh toán tiền điện theo biểu giá quy định cho mục đích này.

Chương III

Phân cấp quản lý

Điều 9: Quản lý nhà nước cấp ngành:

1- Sở công nghiệp-TCN Lạng Sơn là cơ quan chức năng quản lý nhà nước về điện trên địa bàn tỉnh có trách nhiệm:

- Thực hiện giám sát điện năng và thanh tra an toàn điện.
- Chủ trì phối hợp với Điện lực Lạng Sơn: Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, an toàn cho thợ điện nông thôn. Phối hợp với các ngành có liên quan và UBND các huyện, thị tổ chức kiểm tra, thanh tra, định kỳ hay đột xuất các Tổ chức quản lý điện xã. Định kỳ tổ chức sát hạch về an toàn và chuyên môn đối với thợ điện nông thôn theo quy định của Nhà nước.
- Tham gia nghiệm thu kỹ thuật đường dây cao hạ thế, trạm biến áp trước khi đóng điện vận hành.

- Tiếp nhận, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của các hộ sử dụng điện. Giải quyết và xử lý các trường hợp vi phạm, các tranh chấp xảy ra trong việc quản lý kinh doanh bán điện ở nông thôn theo quy định của pháp luật.

2- Sở Tài chính- vật giá chủ trì phối hợp với Sở Công nghiệp-TCN và Điện lực Lạng Sơn hướng dẫn xác định kết cấu giá điện, hạch toán thu, chi tiền điện theo quy định của nhà nước.

Điều 10 : UBND huyện, Thị xã có trách nhiệm :

1- Phối hợp với Sở Công nghiệp-TCN và các ngành có liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý và kinh doanh điện của các Tổ chức quản lý điện xã trên địa bàn.

2- Chỉ đạo các phòng ban trực thuộc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về quản lý điện ở nông thôn và hướng dẫn Tổ chức quản lý điện xã xây dựng quy định, tính toán giá bán điện đến hộ tiêu thụ điện.

3- Chỉ đạo UBND xã, các Tổ chức quản lý điện xã thực hiện quy định này.

4- Xử lý các vi phạm trong công tác quản lý và bán điện ở nông thôn theo thẩm quyền.

Điều 11: UBND xã có trách nhiệm:

- Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác quản lý và thực hiện giá bán điện đến hộ dân nông thôn theo đúng quy định.

- Kiến nghị Điện lực Lạng Sơn đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho sản xuất và sinh hoạt trên địa bàn.

- Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia bảo vệ các công trình, tài sản lưới điện trên địa bàn.

- Kiểm tra, xử lý các vi phạm đối với những hành vi xâm phạm tài sản công trình lưới điện, công tác quản lý và bán điện của Tổ chức quản lý điện xã theo quy định của pháp luật.

Điều 12: Điện lực Lạng Sơn có trách nhiệm:

- Hỗ trợ đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ cho thợ điện nông thôn theo quy định của Bộ Công nghiệp.

- Hỗ trợ kiểm định công tơ cho các hộ dùng điện ở nông thôn.

- Hướng dẫn Tổ chức quản lý điện xã thực hiện công tác quản lý kỹ thuật, an toàn điện.

- Đáp ứng nhu cầu sử dụng điện cho tiêu dùng sinh hoạt, sản xuất, kinh doanh... của các xã theo quy định hiện hành. Thông báo lý do, thời gian cắt điện khi cần thiết để Tổ chức quản lý điện xã biết thông báo cho hộ dùng điện.

- Thực hiện đúng các cam kết theo hợp đồng mua bán điện với các Tổ chức quản lý điện xã.

- Đảm bảo chất lượng điện tại ranh giới bán điện theo quy định hiện hành.

Điều 13: Tổ chức quản lý điện xã có trách nhiệm:

- Quản lý khai thác lưới điện 0,4KV thuộc xã và bán điện đến hộ dùng điện đúng quy định, an toàn, có hiệu quả.

- Xây dựng quy định quản lý sử dụng điện, tính toán và thông báo công khai cho các hộ sử dụng điện biết về giá bán điện.

- Tổ chức thực hiện việc lắp đặt công tơ cho các hộ dùng điện bảo đảm kỹ thuật và an toàn.

- Thường xuyên tổ chức kiểm tra đảm bảo an toàn hành lang lưới điện, kịp thời sửa chữa những hư hỏng nhỏ để đảm bảo việc cấp điện cho nhân dân. Xây dựng kế hoạch sửa chữa, cải tạo và phát triển bổ xung lưới điện. Phải có quy định cụ thể về việc sửa chữa điện từ sau công tơ của hộ gia đình.

- Giải quyết những thắc mắc và yêu cầu của hộ dùng điện theo quy định của Tổ chức quản lý điện xã đã đề ra.

Điều 14: Hộ sử dụng điện có trách nhiệm:

- Thực hiện sử dụng điện an toàn, tiết kiệm, đúng mục đích, có đủ công tơ theo quy định và thanh toán tiền điện theo hợp đồng đã ký kết với bên bán điện.

- Tuân thủ việc cắt điện đơn phương của bên bán điện, khi hộ sử dụng điện vi phạm quy định về quản lý vận hành lưới điện của Tổ chức quản lý điện xã.

- Yêu cầu bên bán điện thực hiện theo hợp đồng mua bán điện hoặc bổ sung hợp đồng (nếu có).

- Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết các tranh chấp trong việc thực hiện hợp đồng mua bán điện và phải tuân thủ mọi quyết định của các cơ quan đó.

Chương IV

Ranh giới quản lý

Điều 15: Sau khi chuyển giao tài sản lưới điện trung áp nông thôn, ranh giới quản lý tài sản là điểm đầu cấp xuất tuyến của đường dây 0,4KV tại tủ phân phối của trạm biến áp, cụ thể như sau:

- Điện lực Lạng Sơn quản lý tài sản phần đường dây trung áp, trạm biến áp, tủ hoặc bảng phân phối trước đầu cấp xuất tuyến của đường dây 0,4KV.

- Tổ chức quản lý điện xã quản lý lưới điện 0,4KV từ đầu cấp xuất tuyến tại tủ phân phối của trạm biến áp đến công tơ các hộ dùng điện.

Các xã chưa chuyển giao tài sản lưới điện trung áp nông thôn, thì phần tài sản chưa bàn giao thực hiện quản lý theo ranh giới tài sản hiện hành.

Điều 16: Ranh giới quản lý thao tác tại trạm biến áp như sau:

- Ngành điện thao tác phân lưới trung áp và phân trạm biến áp theo ranh giới tài sản và thực hiện thông báo cắt điện theo quy định hiện hành.

- Các tổ chức quản lý điện xã sau khi thoả thuận với Điện lực Lạng Sơn có thể được thao tác các thiết bị (dóng, cắt) không chế trực tiếp của lộ ra tại tủ phân phối

0,4KV của trạm biến áp. Mọi thao tác nêu trên nhất thiết phải ghi đầy đủ ngày, giờ, lý do... vào sổ nhật ký vận hành, và đảm bảo các biện pháp an toàn cần thiết theo quy phạm hiện hành.

Chương V

Giá bán điện đến hộ dân nông thôn

Điều 17: Giá bán điện đến hộ dân nông thôn được tính toán gồm các khoản sau:

1- Giá điện mua của Điện lực Lạng Sơn theo công tơ tổng đặt tại đầu cực hạ thế máy biến áp theo biểu giá quy định hiện hành của Nhà nước.

2- Chi phí tổn thất điện năng được xác định như sau:

Tổn thất điện năng được tính từ công tơ tổng đặt tại đầu cực hạ thế máy biến áp đến công tơ các hộ dùng điện.

3- Chi tiền công cho các thành viên trong Tổ chức quản lý điện xã. Phần chi phí này phụ thuộc vào kết quả quản lý kinh doanh bán điện.

4- Chi phí quản lý:

a) Chi phí mua văn phòng phẩm, biểu mẫu, dụng cụ quản lý (Kim cách điện, dây an toàn, bút kiểm tra điện ...) và các chi phí cần thiết khác phục vụ công tác quản lý điện.

b) Chi phí sửa chữa thường xuyên lưới điện hạ thế: Chỉ tính những chi phí thực tế, hợp lệ và hợp lý.

c) Chi phí khấu hao đường dây được tính toán trên cơ sở vận dụng hợp lý tỷ lệ khấu hao theo quy định nhưng không đẩy giá điện cao hơn giá quy định đảm bảo có tích lũy để cải tạo, nâng cấp mở rộng lưới điện hạ thế trong xã.

Điều 18: Việc tính toán giá điện bán đến hộ dùng điện phải do Tổ chức quản lý điện xã xây dựng trình UBND xã quyết định theo khung giá quy định như sau:

1) Đối với điện năng dùng trong sinh hoạt.

a- Khu vực có lưới điện hạ thế 3 pha 4 dây xây dựng đúng thiết kế, hệ thống cột, dây, xà, sứ đảm bảo kỹ thuật, tiêu chuẩn vận hành thì giá bán điện đến hộ dùng điện không vượt quá 630 đ/KWh.

b- Khu vực có lưới điện hạ thế 1 pha, 2 pha và 3 pha xây dựng không có thiết kế (dân tự làm) hệ thống cột, xà, sứ và dây không đảm bảo tiêu chuẩn vận hành (cột tre, gỗ, dây không đủ quy cách kỹ thuật) thì giá bán điện đến hộ dùng điện không vượt quá 700 đ/KWh.

c- Khu vực cách quá xa mà chưa có điều kiện đầu tư xây dựng TBA, do yêu cầu sử dụng điện của nhân dân, đường dây 0,4KV kéo quá dài mà giá điện cao hơn 700 đ/KWh thì UBND xã phải báo cáo UBND huyện, Sở Công nghiệp - TCN Lạng Sơn, Điện lực Lạng Sơn để kiểm tra xem xét và có biện pháp khắc phục để đưa giá điện xuống đúng quy định. Trong trường hợp không thể khắc phục được thì UBND

Quy định TCQL & THGBĐNT

486

huyện trình UBND tỉnh quyết định phê duyệt giá bán điện cụ thể (Theo Thông tư liên tịch số: 01/1999 /TTLT/BVGCP-BCN ngày 10/02/1999 của Ban vật giá Chính phủ và Bộ Công nghiệp).

2) Đối với điện năng dùng cho mục đích khác.

Giá bán điện dùng cho mục đích khác như: sản xuất, kinh doanh dịch vụ... được tính toán như đã quy định tại điều 17 với giá mua theo biểu giá quy định hiện hành của nhà nước cho mục đích sản xuất, kinh doanh ...

Điều 19: Tổ chức quản lý điện xã không được sử dụng tiền bán điện chui vào các mục đích khác ngoài những mục đích đã nêu trong điều 16 quy định này.

Tổ chức quản lý điện xã phải phấn đấu giảm các chi phí đến mức tối thiểu, Sở Công nghiệp-TCN, Sở Tài chính vật giá, Điện lực Lạng Sơn có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn chuyên môn, kỹ thuật, nghiệp vụ để các xã tính toán giảm các chi phí trên.

Chương VI

Thu nộp tiền điện

Điều 20: Tổ chức quản lý điện xã theo định kỳ phải thu tiền điện ở các hộ dùng điện (có phiếu thu theo quy định) và thanh toán cho ngành điện.

Điều 21: Tổ chức quản lý điện xã phải có đủ sổ sách bao gồm: Thẻ ghi sản lượng điện của từng hộ, bảng kê theo dõi sản lượng điện mua vào, bán ra, ghi chép rõ ràng để giúp cho việc tính toán tổn thất điện năng và thanh, kiểm tra việc mua bán điện ở xã.

Điều 22: Hàng tháng Tổ chức quản lý điện xã phải công khai sản lượng mua vào bán ra, tổn thất điện năng và giá điện bán đến các hộ dùng điện bằng các hình thức như niêm yết tại trụ sở UBND xã, nơi làm việc của Tổ chức quản lý điện xã hoặc thông báo cho các thôn, tổ nhân dân được biết. Mỗi quý (3 tháng) báo cáo về phòng Giao thông-Công nghiệp-Xây dựng huyện (đối với Thị xã là phòng Quản lý đô thị) để tổng hợp theo dõi.

Chương VII

Khen thưởng và xử lý vi phạm

Điều 23: Khen thưởng: Tập thể, cá nhân có thành tích đóng góp xuất sắc trong công việc tổ chức quản lý và thực hiện giá bán điện đến hộ dân nông thôn trong quy định này sẽ được khen thưởng theo chế độ của nhà nước hiện hành.

Điều 24: Xử lý vi phạm: Tổ chức, cá nhân nào có hành vi vi phạm, lợi dụng chức vụ, quyền hạn, nghề nghiệp, cố ý làm trái, xâm tiêu tiền điện, xử lý vi phạm không đúng thẩm quyền, thực hiện không đúng các điều khoản đã nêu trong quy định này và quy định của nhà nước về quản lý kinh tế - kỹ thuật thì tùy theo tính

chất, mức độ vi phạm bị xử phạt hành chính, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

Chương VIII

Tổ chức thực hiện

Điều 25: Các cấp, các ngành và những đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện quy định này.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc phản ánh kịp thời về Sở Công nghiệp-TCN Lạng Sơn để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh ./.

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chủ tịch



Đoàn Bá Nhiên

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tổ chức quản lý và thực hiện giá bán điện đến hộ dân nông thôn trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 2: Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công nghiệp-TCN, Tài chính Vật giá, Giám đốc Điện lực Lạng Sơn, Thủ trưởng các Sở, Ban ngành có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã và các tổ chức quản lý điện xã trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn căn cứ quyết định để hành.

Nơi nhận:

Như điều 3

PVP, TH, KT

Lưu VT

T/M ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Chủ tịch



Đoàn Bá Nhiên